

## **ĐỀ TÀI**

### ***Đề xuất giải pháp***

***tăng cường công tác tư vấn giáo dục truyền thông về hướng nghiệp;  
triển khai ứng dụng và hoàn thiện một số trắc nghiệm hướng nghiệp  
cho HSPT theo yêu cầu thị trường lao động thành phố Hồ Chí Minh***

Chuyên đề :

### **ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP**

### **TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC**

### **TƯ VẤN GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG VỀ**

### **HƯỚNG NGHIỆP**

***Lý Ngọc Sáng*** chủ nhiệm đề tài

*và nhóm CTV nghiên cứu*

***TP Hồ Chí Minh 2002***

# **ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TƯ VẤN GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG VỀ HƯỚNG NGHIỆP**

## **1. TUYÊN TRUYỀN VỀ GIÁ TRỊ XÃ HỘI MỚI VÀ YÊU CẦU NHÂN LỰC PHỤC VỤ CNH-HĐH**

### ***1.1. Hoạt động tuyên truyền GD của các cấp uỷ Đảng & Nhà nước***

*1.1.1. Nâng cao vai trò GDHN trong các NQ/ TW & ĐP về GD*

*1.1.2. Đẩy mạnh phân luồng HS trên cơ sở tôn trọng xu hướng cá nhân*

*1.1.3. Tăng cường TVHN, chú trọng công tác TVHN vùng sâu vùng xa*

### ***1.2. Tổ chức tư vấn cá nhân HS trong giờ sinh hoạt HN ở các trường TH***

*1.2.1. Vai trò hoạt động tư vấn cá nhân trong tuyên truyền giáo dục HN*

*1.2.2. Tăng cường tính HN, tiếp cận HS qua hoạt động giảng dạy.*

*1.2.3. Tổ chức nâng cao hiệu quả giờ sinh hoạt HN có trắc nghiệm HN.*

### ***1.3. Báo đài thông tin về giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực***

*1.3.1. Giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực phục vụ CNH-HĐH*

*1.3.2. Tài trợ cho các đợt tuyên truyền HN trên báo đài*

## **2. CƯỜNG CỐ VỀ MẶT PHÁP LÝ, TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP.**

***2.1. Tích cực triển khai quy chế trung tâm KTTH-HN của Thủ tướng CP.***

***2.2. Quy định và kiểm tra chặt chẽ hơn về nhân sự, CSVC và trang thiết bị.***

***2.3. Kiểm tra công nhận công cụ trắc nghiệm và quy trình hướng nghiệp.***

### **3. TẬP TRUNG ĐẦU TƯ NGHIÊN CỨU NỘI DUNG TƯ VẤN.**

*3.1. Cập nhật tài liệu hướng dẫn HN và thông tin thị trường lao động.*

*3.2. Xây dựng công cụ trắc nghiệm và quy trình tư vấn hướng nghiệp.*

### **4. CỬ CB CHUYÊN TRÁCH VÀ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HN .**

*4.1. Phân công chuyên trách và pháp lý hoá ngạch tư vấn viên HN.*

*4.2. Bồi dưỡng nghiệp vụ và phát triển đội ngũ tư vấn viên HN.*

*4.3. Chế độ đãi ngộ và thù lao dịch vụ tư vấn hướng nghiệp (TVHN).*

### **5. PHỐI HỢP VÀ MỞ RỘNG HƯỚNG XÃ HỘI HÓA TỔ CHỨC HN.**

*5.1. Phối hợp đồng bộ giữa các khâu trong công tác HN.*

*5.2. Phối hợp giữa các cơ sở hoạt động tư vấn cá nhân cho HS.*

*5.2. Mở rộng hướng xã hội hóa tổ chức hoạt động HN và TVHN.*

*- HN là hoạt động thường xuyên của Đoàn trường.*

*- Gia đình là bộ phận quan trọng cùng với chính quyền, nhà trường, cơ sở XH và hội đoàn trong quá trình tư vấn và hỗ trợ TVHN.*

*- Mở rộng và quản lý tốt các cơ sở tư vấn tâm lý giáo dục có TVHN.*

## **ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TƯ VẤN GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG VỀ HƯỚNG NGHIỆP**

Hiện nay, Bộ Giáo dục dự kiến: 30 tỉnh thành phố đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở vào năm 2005 và cả nước vào năm 2010. *Cả nước sẽ phát triển thêm nhiều trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm KTTH-HN và hình thành mô hình trường phổ thông trung học kỹ thuật để phân luồng HS.*

Tại Tp. HCM, Nghị quyết của Thành ủy yêu cầu phân luồng HS sau lớp 9, như sau: *Một bộ phận tiếp tục học lên THPT, tỷ lệ này của thành phố Hồ Chí Minh khoảng 40% kể cả hệ bán công và dân lập. Số còn lại trên 60% sẽ vào trường trung học chuyên nghiệp, trường công nhân kỹ thuật. (...trg12 )*

*Việc phân luồng sẽ tiến hành từng bước theo lộ trình từ 3-5 năm, có sự hỗ trợ của các lực lượng xã hội, kể cả kêu gọi đầu tư nước ngoài, mở rộng các hệ đào tạo tại chức (vừa học vừa làm), tổ chức dạy kỹ thuật dạy nghề rộng rãi, thực hiện kế hoạch mở trường trung học phổ thông kỹ thuật, hình thành tổ chức quản lý thị trường lao động... (... )*

Những điều đó cho thấy rõ hơn vai trò của hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông về hướng nghiệp cho HSPT trong những năm tới. Hoạt động hướng nghiệp, cần được nghiên cứu và triển khai các giải pháp tổ chức một cách khoa học hơn, phục vụ tốt công tác phân luồng HS, đồng thời động viên được tiềm năng phát triển của từng cá nhân HS.

Dựa trên kết quả điều tra thực trạng và qua phân tích của các chuyên gia trong các cuộc hội thảo, xin đề xuất một số giải pháp tăng cường công tác tư vấn giáo dục truyền thông về hướng nghiệp sau đây:

1. Tuyên truyền giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực phục vụ CNH-HĐH
2. củng cố về mặt pháp lý, tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động HN.
3. Tập trung đầu tư tổ chức hoạt động nghiên cứu nội dung nghiệp vụ TV.HN
4. Có chế độ cử cán bộ chuyên trách và bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn viên HN
5. Tăng cường phối hợp và mở rộng hướng xã hội hóa tổ chức HN và TVHN

## **1. GIẢI PHÁP TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC LÀM THAY ĐỔI VỀ MẶT NHẬN THỨC GIÁ TRỊ XÃ HỘI MỚI**

Thông qua các giờ sinh hoạt hướng nghiệp trong nhà trường, giáo dục trên cộng đồng, và bằng các phương tiện truyền thông đại chúng, sử dụng hết sức mạnh của báo đài trong các *chương trình có chủ điểm và được tài trợ*,

Từ trong nhà trường đến ngoài xã hội tập trung tuyên truyền, giáo dục định hướng nghề nghiệp cho các em học sinh qua các giờ học, giờ sinh hoạt hướng nghiệp, giờ học nghề, giờ lao động sản xuất và hoạt động ngoại khoá;

Qua các thông báo, những bài viết và các hoạt động văn hoá nghệ thuật nói lên nhu cầu tuyển sinh, tuyển dụng; kể cả các hình thức tuyên truyền, kích lệ động viên bằng các phương tiện gián tiếp qua các chính sách kinh tế- giáo dục, sử dụng nhân lực và những thay đổi khác trong xã hội, tất cả tập trung vào mục đích *tạo điều kiện giúp toàn xã hội nhận thức về giá trị bằng cấp và nghề nghiệp* một cách đúng đắn, khoa học, phù hợp yêu cầu phát triển cá nhân và nền kinh tế xã hội địa phương trên đà CNH-HĐH đất nước .

Mục đích của hoạt động tuyên truyền, giáo dục HN là làm cho mọi người thấy được vai trò không thể thiếu của *lực lượng lao động có tay nghề kỹ thuật và trình độ học vấn cao* trở thành một giá trị mới *hàm chứa một năng lực thực hành* trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

Nội dung tuyên truyền giáo dục phải bám sát chủ trương của Đảng và Nhà nước về giáo dục đào tạo, quan điểm phục vụ, quan điểm xã hội hoá và mục tiêu làm thay đổi quan niệm về giá trị xã hội về bằng cấp khoa bảng và con người hữu ích cho xã hội. Trong quá trình thực hiện các hoạt động truyền thông hướng nghiệp, nhất là công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng ngoài xã hội về thế giới nghề nghiệp tương lai cần lưu ý các biện pháp sau đây :

### ***1.1. Hoạt động tuyên truyền GDHN của các cấp uỷ Đảng & Nhà nước***

#### ***1.1.1. Nâng cao vai trò GDHN trong các nghị quyết TW &DP về GD***

HN là một nội dung của quá trình giáo dục đổi mới phải được quán triệt. Trước hết, từ trong hệ thống các cấp Ủy Đảng, từ trung ương các bộ ngành, đến các tỉnh thành, quận huyện và thị xã. Bám sát Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, nghị quyết hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng khóa VIII, khoá IX về phát triển giáo dục đào tạo. Đặc biệt, đối với thành phố, luôn bám sát nội dung nghị quyết Ban chấp hành TW Đảng khóa IV và khoá VII của Thành Ủy về giáo dục đào tạo và các nghị quyết của thành phố xác định mục tiêu của ngành GD-ĐT, nâng cao chất lượng hoạt động HN qua các mặt tư vấn , giáo dục và truyền thông.

Một trong những mục tiêu giáo dục đổi mới đòi hỏi phải đào tạo thanh thiếu niên học sinh thành những người có *tri thức kỹ thuật tổng hợp* và định hướng được nghề nghiệp, đồng thời có khả năng tự thích ứng với các điều kiện tự nhiên xã hội. Xã hội phát triển công nghiệp tất yếu dẫn đến nhu cầu hướng nghiệp. Công nghiệp càng phát triển, ngành nghề càng phức tạp, cuộc sống con người có nhiều nhu cầu mới cần thỏa mãn, hướng nghiệp và nhất là tư vấn HN trở thành *một nhu cầu cơ bản*. Học sinh và thanh thiếu niên nói chung phải

*được hướng dẫn, giáo dục, dạy cho các em một số kiến thức và kỹ năng phù hợp để vào đời kiếm sống, tồn tại và phục vụ xã hội.*

### **1.1.2. *Đẩy mạnh phân luồng HS trên cơ sở tôn trọng xu hướng cá nhân***

Hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông về hướng nghiệp là những dịch vụ xã hội vừa phục vụ cá nhân từng HSPT, đồng thời vừa vận động nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương.

Thực chất của hoạt động HN trong nhà trường không chỉ là hoạt động cung cấp thông tin nghề nghiệp mà còn phải được coi trọng như một hoạt động cung cấp dịch vụ chẩn đoán tâm lý nghề nghiệp và hướng dẫn từng cá nhân HS khả năng tự định hướng nghề nghiệp tương lai phù hợp với tư chất và hoàn cảnh sống của các em HS. Nói rõ hơn là hoạt động cần có những tư vấn viên hướng nghiệp làm việc trực tiếp và theo dõi khả năng và diễn biến tâm lý, hứng thú nghề nghiệp trong học tập của HS. Hoạt động HN được đẩy mạnh có nghĩa là nhiều em được những người thầy, những chuyên gia nhập vai tư vấn viên giúp đỡ các em định hướng nghề nghiệp. Tư vấn viên HN luôn đứng về phía *thân chủ* ( HS ), tôn trọng suy nghĩ riêng tư của HS, không cưỡng ép, không can ngăn mạnh mẽ. Đồng thời *tìm trong tiềm năng* thân chủ những gì có thể góp phần tích cực vào định hướng phân luồng học sinh sau phổ thông cơ sở, phổ thông trung học.

Những hoạt động tạo điều kiện cho các trẻ em HS được hưởng các dịch vụ hướng nghiệp trong giáo dục là *mở rộng quyền được học hành và hướng tới một nền giáo dục tiên tiến và bình đẳng* (điều 28-29 Công ước quốc tế về quyền trẻ em).

*Lao động nghề nghiệp là quyền lợi của mỗi con người trong xã hội.* Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, mọi người đều phải lao động, lao động có nghề

nghiệp, có năng xuất cao, có động cơ và hứng thú nghề nghiệp. Do đó HSPT, người dân trẻ tuổi, trước ngưỡng cửa cuộc đời phải được HN. Đó là quyền lợi của các em HS, những công dân nhỏ tuổi cần được quan tâm tôn trọng. (*“Hướng nghiệp cũng là quyền lợi đối với trẻ em” giáo trình công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông Hà Nội, 1987 trang 13*).

### ***1.1.3. Tăng cường TVHN, chú trọng công tác HN vùng sâu vùng xa***

Đặc điểm địa lý của thành phố Hồ Chí Minh là vùng đất bao gồm Sài Gòn trước năm 1975 và các vùng phụ cận trong đó có 2 huyện xa là huyện Củ Chi và Cần Giuộc. Đa số dân chúng sống trong vùng quê nghèo thiếu thốn nhiều mặt. Thanh thiếu niên mới lớn lên là những công dân trẻ tuổi cần được *bảo vệ và chăm sóc đặc biệt* do còn non nớt về thể chất và trí tuệ thì tổ chức tư vấn hướng nghiệp phải đến với các em như một *quyền lợi* của các em được hưởng các dịch vụ xã hội bình đẳng với các thanh niên khác ở vùng đô thị.

Tổ chức TVHN đều khắp, là *một cách chăm sóc thế hệ trẻ, và lắng nghe nguyện vọng yêu cầu của từng hoàn cảnh cá nhân thành viên chủ yếu của xã hội tương lai*. Khảo sát thực tế cho thấy các trung tâm tư vấn tâm lý giáo dục, những đơn vị thường xuyên có tổ chức tư vấn hướng nghiệp phần đông đều hoạt động ở vùng đô thị, chưa tổ chức đến các vùng sâu vùng xa của thành phố. Do đó hướng phát triển tổ chức TVHN của thành phố trong những năm tới phải quan tâm đưa dịch vụ xã hội này về các vùng sâu, vùng xa

Có lẽ cũng nên nói thêm về vấn đề lệ phí TVHN đối với thanh thiếu niên vùng sâu vùng xa, các trung tâm tư vấn tâm lý-giáo dục nên có *chế độ giảm phí hoặc miễn luôn đối với những đối tượng chính sách*. Một mặt khác nên vận động *kinh phí tài trợ*, hoặc tài trợ một phần các đợt công tác xa tổ chức TVHN có trách nhiệm nghề nghiệp cho các em vùng sâu vùng xa.



## **1.2. Tổ chức tư vấn cá nhân HS trong giờ sinh hoạt HN ở các trường TH.**

### **1.2.1. Vai trò công tác tư vấn cá nhân trong truyền thông giáo dục HN.**

Tư vấn tuyên thông và giáo dục về công tác HN là thực hiện các biện pháp giúp cho mọi người thấy hướng nghiệp là một bộ phận cấu thành của công tác giáo dục trong trường phổ thông. Trong đó, tư vấn HN cá nhân có một vai trò quan trọng, tác động trực tiếp đến từng HS một cách cụ thể định hướng tương lai và thái độ học tập ở nhà trường.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, quyền lợi của người lao động thường thống nhất với quyền lợi nhà nước, của tập thể. Sử dụng hợp lý lực lượng lao động xã hội, nâng cao năng suất lao động không những đem lại sự giàu có cho đất nước, mà còn làm cho nhân cách của từng người dân phát triển. Hướng nghiệp là giúp cho từng học sinh tự do chọn nghề. giúp cho các em phát triển được hứng thú và năng lực nghề nghiệp, giáo dục các em thái độ đúng đắn, động cơ và phương cách chọn nghề trong sáng, khoa học.

Vai trò tư vấn, truyền thông và giáo dục về công tác HN ngày càng trở nên quan trọng trong các hoạt động trực tiếp góp phần tích cực *cụ thể hóa mục tiêu giáo dục thanh thiếu niên, thực hiện đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước trong đời sống xã hội* ; trong đó chú trọng công tác tư vấn HN phù hợp với khả năng và xu hướng phát triển tâm sinh lý cá nhân cho từng HS.

### **1.2.2. Tăng cường tính hướng nghiệp qua hoạt động giảng dạy**

Nhà trường xã hội chủ nghĩa có tính chất hướng nghiệp, các mặt giáo dục khác đều có quan hệ chặt với hướng nghiệp, và có tầm quan trọng nhất định nên phải được thường xuyên kiểm tra, đánh giá thi đua nâng cao hiệu

qua hoạt động hướng nghiệp qua 4 con đường hướng nghiệp. Nên chẳng phải có những tiêu chí cụ thể để đánh giá các mặt giáo dục hoạt động của tập thể nhà trường có tính hướng nghiệp cao qua việc giảng dạy các môn khoa học cơ bản; các môn kỹ thuật tổng hợp, dạy nghề phổ thông, lao động sản xuất; giờ sinh hoạt hướng nghiệp; và qua các hoạt động ngoại khoá trong và ngoài nhà trường. Nhất là giờ sinh hoạt hướng nghiệp có tư vấn hướng nghiệp.

Trong cuộc chạy đua về sản xuất giữa Nhà nước ta với các quốc gia trên thế giới, đang diễn ra rất mãnh liệt; *tổ chức hướng nghiệp phát triển sẽ là một nhân tố tích cực góp phần ổn định đời sống xã hội*, hỗ trợ cho người lao động tìm thấy một nghề phù hợp, trực tiếp giúp người dân lập nghiệp, hoạt động trong niềm vui, hứng thú với nghề nghiệp.

### ***1.2.3. Tổ chức thi đua nâng cao hiệu quả giờ sinh hoạt hướng nghiệp***

Phòng Giáo dục Trung học Sở Giáo dục Đào tạo, Phòng Giáo dục Đào tạo quận, huyện phát động thi đua và kiểm tra đánh giá đồng thời với các mặt hoạt động giáo dục khác, trong từng tháng từng học kỳ, từng niên học với những tổng kết phân tích sâu sắc và hiện thực. Sau quyết định ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTTH- HN SỐ 15/2000/ QĐ- BGDDT ngày 11/7/2000. Thành phố có nhiều nỗ lực đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, tuy vậy để tổ chức hướng nghiệp tiến hành mạnh mẽ và có ý nghĩa lâu dài mục tiêu, nội dung, phương pháp và các hoạt động chuẩn bị đặt vấn đề trước giờ lên lớp, sau khi lên lớp tiếp cận từng cá nhân học sinh hình thành tư duy định hướng nghề nghiệp, cần được lãnh đạo ngành và các trung tâm KTTH-HN nghiên cứu *hỗ trợ cụ thể*, qua các đợt thi đua và hội thảo được ngân sách và các nguồn tài chính trong xã hội tài trợ, động viên.

### **1.3. Báo đài thông tin về giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực**

#### **1.3.1. Giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực phục vụ CNH-HĐH**

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên và quần chúng trong và ngoài nhà trường về ý nghĩa vai trò tầm quan trọng của hướng nghiệp trong thời đại phát triển công nghiệp, bằng nhiều hình thức với nội dung khác nhau, nhằm hỗ trợ tạo điều kiện, xây dựng nhận thức toàn xã hội về giá trị *bằng cấp và nghề nghiệp* một cách đúng đắn không quá nặng về lý thuyết. Cần khắc phục quan niệm cũ của tâm lý nông dân “trời sinh voi sinh cỏ” hoặc “bon chen chẳng qua thời vận”. Trong thanh niên có người hoàn toàn tin vào những điều thần bí. Số nửa tin nửa ngờ cũng còn nhiều cho dù xã hội tiến bộ đã có nhiều đổi thay. Do đó cần đặt nặng công tác tuyên truyền làm thay đổi tâm lý chạy theo giá trị xã hội cũ còn phiến diện khi chỉ coi trọng người có bằng cấp cao. Ước mơ của thanh niên HS là phải vào đại học, thích làm “làm thầy” hơn “làm thợ”; “nhất sĩ nhì nông”. . . chạy theo danh giá, hào nhoáng bên ngoài trong đó có những người khó khăn về hoàn cảnh kinh tế.

Người thành đạt không chỉ là người có bằng cấp cao, có nhiều tiền của mà là *người có nhiều đóng góp cho xã hội* dù ở bất cứ hoàn cảnh, địa vị nào trong xã hội. Xã hội mới cần một giá trị mới, *hàm chứa một năng lực thực hành thực tế*. Phải làm cho mọi người thấy được vai trò không thể thiếu của *lực lượng lao động có tay nghề kỹ thuật và trình độ học vấn cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa*, phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

### ***1.3.2. Tài trợ cho các đợt tuyên truyền HN trên báo đài***

Dưới hình thức đưa tin, hay những bài viết, các hình thức văn hoá nghệ thuật, các báo đài trong thành phố hằng năm vào đợt tháng 2-4 được tập trung tuyên truyền hướng nghiệp, thành những đợt do nhà nước tổ chức, có kế hoạch và có tài trợ kèm theo các phần thưởng xuất sắc cho những hoạt động có ý nghĩa, gây được ấn tượng, đặt vấn đề tư duy sâu xa theo định hướng phát triển. nói lên giá trị xã hội mới và yêu cầu nhân lực phục vụ CNH-HĐH, trên đồng đảo HS và thanh niên vào đời.

Thử trích ngân sách chi cho các hoạt động khoa học của mình, đề tài đã tài trợ tuyên truyền hướng nghiệp ngắn hạn trên tờ *Giáo dục Sáng tạo* một thời gian ngắn, cho thấy tuyên truyền hướng nghiệp trên báo đài đem lại hiệu quả rất cao.

Mặt khác báo đài cần tập trung từng đợt vận động toàn xã hội, tự nguyện nhiệt tình hưởng ứng đóng góp, đầu tư cơ sở vật chất, đóng góp nhân lực, tri thức, vật lực trong hoạt động hướng nghiệp.

Đặc biệt tập trung hơn nữa trong quyết tâm thực hiện nghị quyết của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu phân luồng học sinh . Cụ thể nghị quyết có nêu : “sau lớp 9, khoảng 40% HS tiếp tục học lên cấp 3, kể cả hệ bán công và dân lập. Số còn lại trên 60% HS sẽ vào trường trung học chuyên nghiệp, trường công nhân kỹ thuật. Việc phân luồng sẽ tiến hành từng bước theo lộ trình từ 3-5 năm, có sự hỗ trợ của các lượng lượng xã hội, kể cả kêu gọi đầu tư nước ngoài, mở rộng các hệ đào tạo tại chức (vừa học vừa làm), tổ chức dạy kỹ thuật dạy nghề rộng rãi thực hiện kế hoạch mở trường trung học phổ thông kỹ thuật, hình thành tổ chức quản lý thị trường lao động. . “

## **2. GIẢI PHÁP VỀ MẶT PHÁP LÝ, KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG HN.**

### **2.1. Xây dựng quy định triển khai thực hiện quy chế thành lập và tổ chức hoạt động trung tâm KTTH-HN của Thủ tướng Chính phủ.**

Chính quyền thành phố và quận, huyện đã có nhiều nỗ lực trong các hoạt động hướng nghiệp sau quyết định ban hành quy chế thành lập và tổ chức hoạt động trung tâm KTTH-HN của Thủ tướng Chính phủ.

Tuy vậy, trong hoạt động hướng nghiệp, quá trình tuyên truyền định hướng nghề, tuyển chọn nghề nói nhiều về thế giới nghề nghiệp mà thiếu tổ chức các hoạt động TVHN cụ thể cho từng HS giúp cho các em thấy được con đường nghề nghiệp bằng cách *tìm hiểu, tự đánh giá về bản thân mình một cách khoa học*, xác định xu hướng nguyện vọng về nghề nghiệp có phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của mình, qua đó thấy được những điều gì cần khắc phục và có thể khắc phục được. Do đó khi tổ chức và kiểm tra hoạt động hướng nghiệp cho HS cần chú trọng nội dung tư vấn hướng nghiệp.

Hướng nghiệp không phải là những chiến dịch tuyên truyền về nghề nghiệp mà còn một nội dung quan trọng là mời gọi HS, thanh thiếu niên đến *đăng ký tư vấn từng cá nhân, lần lượt tư vấn cho từng người*. Đó là khía cạnh cần đặt ra trong quá trình tổ chức phát triển hoạt động hướng nghiệp cho đông đảo HSPT trên địa bàn thành phố khi công suất hoạt động của các trung tâm KTTH-HN còn giới hạn. Nên chăng thành phố sẽ đặc biệt chú ý, xây dựng *cơ sở pháp lý mở rộng các hướng hợp tác*, động viên tiến trình xã hội hóa các hoạt động giáo dục, trong đó HN có sự tham gia tích cực của các hội đoàn, giới, ngành, và tập thể các nhà khoa học tâm lý, khoa học giáo dục và xã hội.

## **2.2. Qui định về mặt nhân sự, cơ sở vật chất và trang thiết bị.**

Đơn vị hoạt động TVHN cụ thể và trực tiếp trong các trung tâm KTTH-hướng nghiệp và trung tâm tư vấn GD TL là phòng TVHN. Để mở rộng hoạt động TVHN phải giải quyết 3 điều kiện có liên quan chặt chẽ với nhau, gồm:

Một đội ngũ tư vấn hướng nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ

Một số trang thiết bị tư vấn hướng nghiệp theo yêu cầu

Các qui định, quyền hạn trách nhiệm, quyền lợi của TVV và thân chủ.

- **Về đội ngũ tư vấn viên :**

Mỗi phòng TVHN của trung tâm KTTH-HN, trung tâm tư vấn TL-GD có ít nhất một chuyên viên chuyên trách là giáo viên, cán bộ tâm lý-giáo dục, hoặc y bác sĩ và 1 hoặc 2 cán bộ kiêm nhiệm. làm công tác TV.HN

Tư vấn viên HN tối thiểu phải có trình độ đại học hiểu biết về thị trường lao động, hiểu biết về hệ thống các cơ sở đào tạo, giáo dục phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp một cách cụ thể và thường xuyên cập nhật thông tin thời sự có liên quan. Tất cả đều được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ giáo dục đào tạo tổ chức hoặc do các sở ngành tổ chức. Tại TP HCM Sở GDĐT Sở Khoa học-Công nghệ-Môi trường sẽ hợp tác tổ chức với sự hợp tác của các hội đoàn .

Đặc biệt, TVV.HN có một tư chất riêng của nghề nghiệp, có thể chia sẻ từ trong tâm cảm sâu xa của ẩn ức, ước vọng đến các việc làm cụ thể theo khả năng nghề nghiệp của thân chủ. Từ TVV sẽ tỏa ra một tấm lòng, một tình cảm bao dung khích lệ thân chủ bày tỏ hết suy nghĩ và cảm giác của mình. Ở đó thân chủ tìm thấy sự thấu cảm, chia sẻ và sự chân thành tôn trọng.

Tư vấn viên có nhiệm vụ ghi chép theo dõi cụ thể từng trường hợp (ca điển hình) có sự hỗ trợ của máy vi tính trong truy cập, báo kết quả trắc nghiệm, hoặc trắc nghiệm trên máy vi tính. Tư vấn viên phải theo dõi hướng dẫn, ghi nhận kết quả. . sử dụng tất cả khả năng và những thông tin có được, qua quá trình lắng nghe tích cực, qua vấn đàm, tiếp cận, quan sát có hệ thống các tài liệu trong hồ sơ hướng nghiệp của từng thân chủ

Để tăng cường hoạt động TVHN, TVHN phải được hiểu là một dịch vụ xã hội *không bắt buộc phải thực hiện miễn phí*, chỉ miễn phí cho những trường hợp khó khăn. Do đó *giá phí* phải được quản lý, đảm bảo thu ở mức tối thiểu; bù đắp hao phí cho một hoạt động khoa học. Nếu có thu dịch vụ phí tư vấn dù ở mức độ tối thiểu, thì các tổ chuyên môn TVHN ở các trung tâm KTHN-Hướng nghiệp có điều kiện rộng rãi hơn để mời gọi chuyên gia, tăng cường hoạt động *tư vấn có trắc nghiệm hướng nghiệp*.

Tư vấn viên sẽ được quy định hưởng bồi dưỡng theo từng trường hợp TVHN, Tư vấn có trắc nghiệm, tư vấn qua điện thoại, tư vấn trực tiếp không có trắc nghiệm, trường hợp tư vấn việc làm cụ thể được hưởng lệ phí theo quy chế các trung tâm tư vấn dịch vụ việc làm.

- ***Về CSVC; phòng hướng nghiệp, xưởng trường, chương trình , tài liệu :***

Phòng tư vấn hướng nghiệp là cơ sở vật chất, là phương tiện đảm bảo tiến hành tư vấn trực tiếp, không quá chật hẹp không đòi hỏi quá rộng lớn vừa đủ không gian để tư vấn viên và thân chủ gặp gỡ riêng biệt, lịch sự, cách ly khỏi tập thể đông đảo, ồn ào để yên tĩnh bình tâm, suy nghĩ tập trung.

Mỗi trung tâm KTTH-HN, đều phải có phòng TVHN riêng. Mỗi trung tâm tư vấn TLGD có TVHN cũng phải có phòng TVHN riêng. Trong trường phổ

thông nếu có điều kiện cũng thành lập một bộ phận TVHN trong phòng hướng nghiệp của trường.

Bộ phận TVHN hoặc phòng TVHN trên cộng đồng có thể tổ chức trong các nhà văn hóa, ở các tụ điểm, hay trung tâm sinh hoạt thanh thiếu niên của Phường, của Quận, hay của Thành phố. Các nơi này sẽ kết hợp với các trung tâm tư vấn GDĐT trong thành phố, yêu cầu chi viện các TVV.HN đến làm việc ngay trong trường hay tại các phường theo thời biểu mỗi quý một lần.

Tùy theo hướng sử dụng các công cụ trắc nghiệm, phòng TVHN phải được trang bị “*các vali hướng nghiệp*” của Trung Tâm Lao Động Hướng Nghiệp Bộ GDĐT, hoặc những bộ công cụ do các đề tài nghiên cứu về HN trong hoàn cảnh Việt Nam .

Đặc biệt bộ phận TVHN phải có tủ hồ sơ theo dõi kết quả trắc nghiệm, tủ đựng công cụ trắc nghiệm, nơi đặt thiết bị, dụng cụ cân đo trọng lượng chiều cao, và đo thị lực, độ tập trung chú ý và một số hình ảnh khác trên tường. *(Riêng trong ngành giáo dục đào tạo dựa vào thông tư 08/ LD – HN ngày 30.07.1993 của Bộ GDĐT, có thể xin kinh phí mua sắm trang thiết bị tư vấn hướng nghiệp và phân công người chuyên làm công tác này.)*

### **2.3. Kiểm tra công nhận công cụ trắc nghiệm và quy trình HN**

Các bộ công cụ trắc nghiệm được bộ Giáo dục đào tạo ban hành năm 1994 đến nay đã không còn thích hợp. Theo nguyên tắc để bảo đảm tính khoa học của bộ công cụ trắc nghiệm, bộ công cụ trắc nghiệm phải giữ được *tính khoa học và khóa mã không bị tiết lộ*, trắc nghiệm không bị lờn, tránh trường hợp một người làm đi làm lại một số trắc nghiệm không có gì mới, sự đánh giá bị lập lại quá nhiều lần là không còn hiệu nghiệm nữa. Có thể thân chủ đã đoán được khóa mã đáp án, không còn phản ảnh trung thực. Cần phải thay đổi một



số nội dung cần thiết để đảm bảo độ chính xác và tin cậy. Thay đổi từng phần, thay đổi toàn bộ, xét lại lý luận hình thành và phân bố các item. Đôi khi cũng cần phải điều chỉnh cả quy trình, phương thức thực hiện và các tiêu chí sử dụng cho phù hợp với những nhóm đối tượng riêng ở một số địa phương nào đó khác với những nơi khác. . .

Nói chung, những vấn đề khoa học liên quan đến chẩn đoán tâm lý cần phải được các nhà chuyên môn xem xét thường xuyên. Từ các vấn đề chung làm cơ sở khoa học, đến nội dung phương pháp, phương tiện, trang thiết bị phục vụ tư vấn hướng nghiệp đến vấn đề tuyển chọn nghề, tài liệu tham khảo. . . đều có sự hội ý, hội chẩn, kiểm tra, triển khai, thử nghiệm và điều chỉnh. Các quá trình này được tổ chức quản lý một cách công khai. Một hội đồng gồm các nhà khoa học liên quan, dưới sự tổ chức lãnh đạo của Sở Giáo Dục Đào Tạo và Sở Khoa học-Công nghệ-Môi trường theo dõi kiểm tra, điều chỉnh và công nhận cho phép thực hiện.

### **3. ĐẦU TƯ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU NỘI DUNG TƯ VẤN.**

#### ***3.1. Cập nhật tài liệu hướng dẫn HN và thông tin thị trường lao động.***

- ***Tài liệu về kế hoạch và chính sách giáo dục- kinh tế xã hội***

Những vấn đề chung làm cơ sở cho các hoạt động TVHN phù hợp với tình hình mới như:

*Chủ trương của Nhà nước đẩy mạnh tổ chức hoạt động TVHN cho HS phổ thông và TTN trên địa bàn dân cư và trong cả nước;*

*Nhận định về xu hướng phát triển kinh tế xã hội và giải quyết việc làm trong thời gian tới của Việt Nam và của Tp. HCM;*

*Vấn đề phát triển nghề nghiệp trong nền kinh tế thị trường;*

*Vấn đề xác định mục tiêu đào tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội, thực hiện sự nghiệp đổi mới...*

Ngoài hệ thống trường học, các *trung tâm tư vấn tâm lý* cũng phải tham gia nghiên cứu chỉ đạo của Bộ GDĐT về TVHN, đồng thời đề xuất các quy trình mới.

- ***Thông tin thị trường lao động***

Trong thế giới bùng nổ thông tin, hệ thống các báo đài đã tích cực tham gia vào mặt trận tuyên truyền cổ động tuyển dụng, tuyển sinh theo nhu cầu người học, người lao động, các nhà tuyển dụng và chủ trương, chính sách phát triển kinh tế kỹ thuật của Nhà nước, của thành phố. Tuy vậy, chủ tâm tập trung giới thiệu nghề nghiệp cho rõ ràng, để người lao động trẻ tuổi hiểu biết về đặc điểm nghề như là một họa đồ nghề thì chưa có cơ quan nào tập trung thực hiện.

Điều đó cho thấy thành phố cần có bộ phận chuyên trách tổ chức các chương trình tư vấn truyền thông giáo dục hướng nghiệp có ngân sách và chủ điểm tuyên truyền phục vụ phân luồng, động viên thanh thiếu niên sẵn sàng đi vào các công trình xây dựng trọng điểm, các khu công nghiệp, miền rừng núi đang tập trung những nông trường, lâm trường trong các chương trình kinh tế mới điều động dân cư trong nước hay đưa lao động đi hợp tác với nước ngoài trong các hợp đồng xuất khẩu lao động.

Năm 1997, phòng dạy nghề Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh liên kết với Phòng Lao động Tiền lương Tiền công Sở LĐTB&XH thành phố có dự kiến thành lập Trung tâm Tư vấn Lao động-Đào tạo và Việc làm thành phố. Nhưng do đổi thay về tổ chức, khi phòng dạy nghề Sở GDĐT chuyển về Sở LĐTB&XH, Sở LĐTB&XH thành phố thành lập Tổ Thông tin Thống kê Dự báo Lao động. Đây là nơi cập nhật thông tin về nguồn lao động việc làm trong

thành phố và cân đối lao động hằng năm. Tuy vậy trong hoạt động hướng nghiệp tư vấn nghề, mối quan hệ cung cấp thông tin thị trường lao động giữa Sở LĐTB&XH và các trung tâm KTTH-HN chưa được đặt ra một cách cụ thể. Cần có chỉ đạo của thành phố về hướng phối hợp cập nhật thông tin thị trường lao động giữa Sở LĐTBXH và Sở GDĐT.

### ***3.2. Xây dựng công cụ trắc nghiệm và quy trình TVHN***

Trong tình hình hoạt động tư vấn hướng nghiệp có chẩn đoán tâm lý còn yếu kém và thiếu tài liệu hướng dẫn, tham khảo tài liệu trong và ngoài nước có liên quan hầu như rất khó tìm kiếm đầy đủ, nhất là các loại sách ngoại văn còn khan hiếm. Trong các nhóm tư vấn viên có người chuyên nghiên cứu một hướng, giỏi một ngoại ngữ, nếu được làm việc có tổ chức, có chủ trương và có chế độ quản lý sẽ năng động tìm kiếm các tài liệu tham khảo làm phong phú kiến thức và lý luận về khoa chẩn đoán tâm lý và lý thuyết tâm lý sai biệt, sưu tập kho tàng về test tâm sinh lý, nghiên cứu thích hợp hóa, Việt Nam hóa, thông qua hội đồng khoa học sẽ trở thành những công cụ phong phú, đa dạng trong trắc lượng, chẩn đoán và dự đoán

Trong khi các kết quả thấy được của quá trình tư vấn hướng nghiệp còn giới hạn thì *đầu tư vào các công trình nghiên cứu khoa học* nâng cao chất lượng nội dung tư vấn hướng nghiệp có ý nghĩa quyết định. Đầu tư các công trình nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng nội dung tư vấn hướng nghiệp lúc này trở nên khẩn thiết hơn vì các bộ công cụ trắc nghiệm đã lớn.

Vấn đề tiếp theo là ai sẽ đầu tư, đầu tư từ ngân sách nào đều tùy thuộc vào công tác tổ chức quản lý khoa học của thành phố. Mặt khác cũng tùy thuộc vào chất lượng nhóm tư vấn viên nghiên cứu đem đến hiệu quả, độ chính xác

khoa học của bộ trắc nghiệm, quy trình, trình độ tay nghề tư vấn của các chuyên viên tư vấn được đào tạo.

Thành Phố Hồ Chí Minh bước đầu đã đầu tư thực hiện các đề tài về tư vấn nghề từ năm 1997 – 1998 đến nay.

Năm 1997 – 1998, đề tài “tư vấn nghề hiện trạng và giải pháp” do thạc sỹ Nguyễn Toàn làm chủ nhiệm đã thông qua tính khoa học một bộ công cụ trắc nghiệm hướng nghiệp và một quy trình tư vấn hướng nghiệp. Bộ công cụ và quy trình tư vấn hướng nghiệp hiện đang lưu hành ở các trung tâm KTTH-HN trong thành phố và tại 2 trung tâm tư vấn giáo dục – tâm lý : Trung tâm tư vấn Giáo dục – Tình yêu – Hôn nhân – Gia đình 43 Nguyễn Thông, Q3 và trung tâm tư vấn Giáo dục – Tâm lý – Thể chất 159 Nam Kỳ Khởi Nghĩa Q3.

Bộ công cụ này chỉ là bước đầu phân HS thành 3 nhóm có thiên hướng hợp với các ngành nghề thuộc khoa học kỹ thuật tự nhiên (Nhóm A), hoặc khoa học xã hội và nhân văn (Nhóm B), hoặc phù hợp với cả 2 nhóm (Nhóm C) HS phải thực hiện 7 trắc nghiệm trong 2g30 – 3g gồm:

- |   |                    |
|---|--------------------|
| _ Test 1 trắc nghiệm về tư duy logic  | 21 câu hỏi-21 điểm |
| _ Test 2 trắc nghiệm về khả năng lĩnh hội ngôn từ   | 60 câu hỏi-60 điểm |
| _ Test3 trắc nghiệm về trí tưởng tượng không gian   | 21 câu hỏi-21 điểm |
| _ Test 4 trắc nghiệm về loại hình khí chất  | 75 câu hỏi-75 điểm |
| _ Test 5 trắc nghiệm về trí nhớ hình tượng  | 24 câu hỏi-24 điểm |
| _ Test 6 trắc nghiệm khả năng phân tích và diễn đạt ngôn từ   | 95 câu hỏi-95 điểm |
| _ Test 7 trắc nghiệm về tư duy tổng hợp (tư duy thao tác, tư duy hình tượng, độ bền vững chú ý, tư duy hệ thống. . .) | 28 câu hỏi-28 điểm |

Đến nay bộ công cụ TNHH nói trên, qua hoạt động khoa học của đề tài này, đã cải tiến bài test 2 và 6 . Trở thành trắc nghiệm tổng quát 01

Đồng thời đề tài nghiên cứu bổ sung 2 trắc nghiệm tổng quát hướng nghiệp ( TNTQHN) .TNTQHN 01: Em giỏi kỹ năng gì? 54 bảng câu hỏi, TNTQHN 02 ; Em thích nghề gì ? 50 bảng câu hỏi , trả lời trong 30 phút. Ngoài ra còn soạn sẵn 11 trắc nghiệm bổ sung giúp các em xác định khả năng phù hợp nghề của mình moat cách chính xác hơn.

( xem phụ lục đính kèm)

#### **4.. CỬ CB CHUYÊN TRÁCH VÀ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ TVV.HN**

##### ***4.1. Phân công chuyên trách và pháp lý hoá ngạch TVV-HN***

Tư vấn viên hướng nghiệp là những chuyên gia phải được quản lý thống nhất và được cơ quan quản lý chính thức công nhận theo một chuẩn nhất định. Theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, mỗi phòng TVHN của trung tâm KTTH-HN, trung tâm tư vấn TL-GD có ít nhất một chuyên viên chuyên trách là giáo viên, cán bộ tâm lý-giáo dục, hoặc y bác sĩ và 1 hoặc 2 cán bộ kiêm nhiệm.( .. , trg 3) đề nghị gọi chung là tư vấn viên hướng nghiệp.(TVV-HN). Trong thực tế, vì biên chế của TT.KTTH-HN quá giới hạn, trung tâm cần được chỉ thị rõ cho các trung tâm về việc phân công chuyên trách TVV-HN.

Cần xây dựng tiêu chuẩn TVV-HN trên một số yêu cầu chính sau đây:

- Tư vấn viên hướng nghiệp tối thiểu phải có trình độ đại học hiểu biết về thị trường lao động, hiểu biết về hệ thống các cơ sở đào tạo, giáo dục phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp một cách cụ thể và thường xuyên cập nhật thông tin thời sự về TVHN và dịch vụ việc làm. Tất cả đều được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ giáo dục đào tạo tổ chức hoặc do các cơ sở ngành tổ chức.

- Tư vấn viên hướng nghiệp là người hiểu biết chuyên ngành lý thuyết về mô hình phù hợp nghề. (*sự phù hợp giữa đặc điểm nhân cách với nhân tố nghề của F.Parsons lý thuyết về loại hình nhân cách và loại hình nghề của J.Holland, mô hình phát triển của D E Super và E.Ginzberg, EA.Klincov và KK Platonov,..*)

- Tư vấn viên phải nắm được nguyên lý sâu xa, xuyên suốt của tâm lý học sai biệt, đi sâu vào thế giới con người, các kiểu nghề và kiểu người (*kiểu thao tác kỹ thuật, kiểu nghiệp vụ truyền thống, kiểu nghiên cứu khoa học, kiểu hoạt động xã hội, kiểu dựng nghiệp quản lý kinh doanh, hoạt động nghệ thuật*) và có đủ thông tin thời sự về thế giới nghề nghiệp.

- Tư vấn viên, ngoài các tiêu chuẩn về chuyên môn, còn là người có một tư chất riêng của nghề *nh nghiệp*: người có khả năng chia sẻ từ trong tâm cảm sâu xa của thân chủ. Từ tư vấn viên sẽ tỏa ra một tấm lòng, một tình cảm bao dung khích lệ thân chủ bày tỏ hết suy nghĩ và cảm giác của mình.

- Tư vấn viên có nhiệm vụ ghi chép theo dõi cụ thể từng trường hợp (ca điển hình) có sự hỗ trợ của máy vi tính trong truy cập, báo kết quả trắc nghiệm, hoặc trắc nghiệm trên máy vi tính. Tư vấn viên phải theo dõi hướng dẫn, ghi nhận kết quả, sử dụng tất cả khả năng và những thông tin có được, qua quá trình lắng nghe tích cực, qua vấn đàm, tiếp cận, quan sát có hệ thống và các tài liệu trong hồ sơ hướng nghiệp của từng thân chủ.

Sau cùng, TVVHN sẽ được quy định chế độ hưởng thù lao bồi dưỡng nghiệp vụ, do thu lệ phí đăng ký TVHN, theo từng trường hợp TVHN, tư vấn có trắc nghiệm, tư vấn qua điện thoại, tư vấn trực tiếp không có trắc nghiệm.

#### ***4.2. Bồi dưỡng nghiệp vụ và phát triển đội ngũ TVV.HN***

Một khi bộ công cụ mới được xây dựng, vấn đề tập huấn chuyên viên sử dụng phải được đặt ra. TVVHN trong hệ giáo dục đào tạo là những giáo viên hướng nghiệp, chi phối bởi thông tư 31/TT ngày 17.11.1981 gồm giáo viên bộ môn, giáo viên giảng dạy kỹ thuật và giáo viên chủ nhiệm lớp trong trường phổ thông.

Riêng các TVV-HN trong các trung tâm tư vấn tâm lý giáo dục trong thành phố cũng cần được tập huấn, mặc dù, hầu hết đều chịu sự kiểm tra của ngành đăng ký ( Sở Khoa học-Công nghệ-Môi trường) và các ngành liên kết như Bưu điện ( Tổng đài 1088 ) đã có những chọn lọc nhất định về bằng cấp ( cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ, chuyên ngành) và kinh nghiệm nhiều năm trong công tác nghiên cứu hướng nghiệp, sắp xếp việc làm trong thành phố.

Khi ngân sách còn giới hạn, cần lưu ý đến số giáo viên cán bộ hưu trí ngành giáo dục phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp và cán bộ ngành quản lý lao động, dịch vụ việc làm. Nếu nhóm này được đưa vào tập huấn, ngắn hạn trong một chương trình đào tạo lại về chẩn đoán tâm lý và sử dụng các công cụ trắc nghiệm tâm lý hướng nghiệp là một giải pháp khả thi.

Các cán bộ hưu trí thường không đòi hỏi nặng nề về lương tiền mà thường làm việc theo nhiệt tâm cống hiến các kinh nghiệm sống.

Cuộc tập huấn có thể tổ chức dưới dạng hội thảo về sử dụng các bộ công cụ trắc nghiệm hướng nghiệp, các chuyên viên sẽ được các lãnh đạo chuyên ngành lao động và đào tạo, cung cấp các thông tin mới nhất của ngành, đồng thời các chuyên viên sẽ trao đổi các kinh nghiệm sử dụng các bộ công cụ trắc nghiệm hướng nghiệp trong các trường hợp cụ thể mà họ đã trắc nghiệm.

Các tham dự viên sẽ được giới thiệu sử dụng thông thạo các phần mềm thống kê, phần mềm trắc nghiệm và báo kết quả, trên máy vi tính.

Tổ chức các cuộc tập huấn nói trên cũng là một cách đưa tâm lý học vào phục vụ công nghiệp hóa hiện đại hóa. Tâm lý học trong thời đại văn minh công nghiệp được Bác Hồ nhắc nhở từ những năm 40 của thế kỷ XX, là nội dung đầu tiên trong 5 nội dung xây dựng văn hóa dân tộc. (Xây dựng tâm lý, xây dựng luân lý, xây dựng xã hội, xây dựng chính trị và xây dựng kinh tế). Đó là vấn đề con người, giáo dục con người, giáo dục nhân cách. ( 42, trg 3)

#### ***4.3. Chế độ đãi ngộ và thù lao thu từ dịch vụ TVHN***

Tư vấn viên sẽ được quy định hưởng bồi dưỡng theo từng trường hợp tư vấn hướng nghiệp, Tư vấn có trắc nghiệm, tư vấn qua điện thoại, tư vấn trực tiếp không có trắc nghiệm, ... Trường hợp tư vấn việc làm cụ thể được hưởng lệ phí theo quy chế các trung tâm tư vấn dịch vụ việc làm.

Đối với TVV-HN hưởng chế độ trong biên chế nhà nước cũng phải có quy định riêng về bồi dưỡng thù lao từng trường hợp tư vấn hay làm công tác tuyên truyền hướng nghiệp với những định mức khích lệ.

Nguồn thu để chi lấy từ lệ phí đăng ký TVHN có trắc nghiệm, sự hỗ trợ của các đề tài nghiên cứu trắc nghiệm hướng nghiệp, các khoản thu qua lao động sản xuất trong nhà trường, nguồn ngân sách giáo dục địa phương, các nguồn lực khác của các nhà bảo trợ giáo dục, các doanh nghiệp và các chương trình phát triển kinh tế xã hội cần tiếp cận nghề nghiệp với học sinh ...



## 5. PHỐI HỢP VÀ MỞ RỘNG HƯỚNG XÃ HỘI HÓA TỔ CHỨC TVHN

### 5.1. Phối hợp đồng bộ giữa các khâu HN

Hướng nghiệp một hệ thống tác động của xã hội về giáo dục học, y học, xã hội học, kinh tế học, tâm lý học nhằm giúp cho người lao động trẻ tìm được nghề phù hợp năng lực, nguyện vọng, xu hướng sở trường của cá nhân, vừa đáp ứng nhu cầu nhân lực theo yêu cầu của nền kinh tế quốc dân. Vậy bản thân đã là một hoạt động mang tính phối hợp liên ngành khoa học.

Cũng ngay trong các nguyên tắc hướng nghiệp, khâu tư vấn nghề cũng phải tuân thủ qui tắt “*chuẩn đoán phức hợp*” dựa vào nhiều phương pháp nhiều loại công cụ của các khâu khác để nghiên cứu nhân cách một cách toàn diện, tư vấn hướng nghiệp qua tiếp cận hoạt động biểu hiện nhân cách, sẽ gây tác động tích cực trên thân chủ cho thấy những phẩm chất của một nhân cách đang *thiếu*, hay *phát triển chưa đủ* mức yêu cầu của nghề nghiệp từ đó quyết tâm rèn luyện, *bồi dưỡng bổ khuyết*, khắc phục.

Hướng nghiệp trong nhà trường XHCN phải tận dụng thế mạnh của các hình thức và biện pháp hướng nghiệp qua các hoạt động giảng dạy, tham gia lao động sản xuất, qua giờ sinh hoạt hướng nghiệp và các hoạt động ngoại khoá, tăng cường công tác tư vấn, truyền thông và giáo dục về hướng nghiệp trong nhà trường, trên địa bàn, và trong các hoạt động chuyên ngành của thành phố.

Trong thời đại hiện nay, để làm thay đổi nhận thức của quần chúng, các nhà quản lý xã hội phải làm tốt 3 khâu là vận động quần chúng, *tư vấn*, *giáo dục và truyền thông*. Đối với công tác hướng nghiệp, sau khâu giáo dục trong nhà trường là giáo dục trong công đồng; hoạt động tiếp cận từng cá nhân, từng nhóm để tư vấn hướng nghiệp là hoạt động quan trọng có hiệu quả. Cụ thể, tác

động vào chiều sâu nhận thức. Bên cạnh các biện pháp tuyên truyền vận động, cần tổ chức các buổi tiếp cận đối thoại, lắng nghe quần chúng mà đối tượng chính là phụ huynh và thanh thiếu niên, học sinh có yêu cầu chọn hướng học tập, chọn hướng nghề nghiệp cho tương lai. Việc phối hợp giữa khâu tư vấn hướng nghiệp với các khâu giáo dục, truyền thông hướng nghiệp dưới nhiều hình thức và phương tiện khác nhau là rất cần thiết.

### **5.2. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa khâu TVHN giữa các đơn vị HN**

Trường hợp thông thường, TVHN là một bộ phận của hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông hay trong các *trung tâm KTTH-hướng nghiệp* thuộc Phòng Giáo Dục Trung Học thuộc Sở GDĐT thành phố quản lý.

Trong khi các *trung tâm tư vấn TLGD* do các hội đoàn cơ quan thành lập chưa có sự quản lý thống nhất. Chỉ có một số đơn vị đặt dưới sự quản lý chuyên môn của Sở Khoa học-Công nghệ-Môi trường, số khác đặt dưới sự quản lý của Sở Tư pháp thành phố. Ở hai loại hình có tổ chức hoạt động TVHN này bộc lộ nhiều ưu khuyết điểm có thể phối hợp bổ sung cho nhau như sau :

Một bên tổ chức hoạt động TVHN ở trong hệ thống giáo dục đào tạo xã hội chủ nghĩa, được Nhà nước chăm lo bao cấp kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động và chi phí cán bộ. Được quy định từ quyết định 126/CP ngày 19.3.1981 và nhiều văn bản tiếp theo của Nhà nước và các cơ quan chức năng có liên quan.

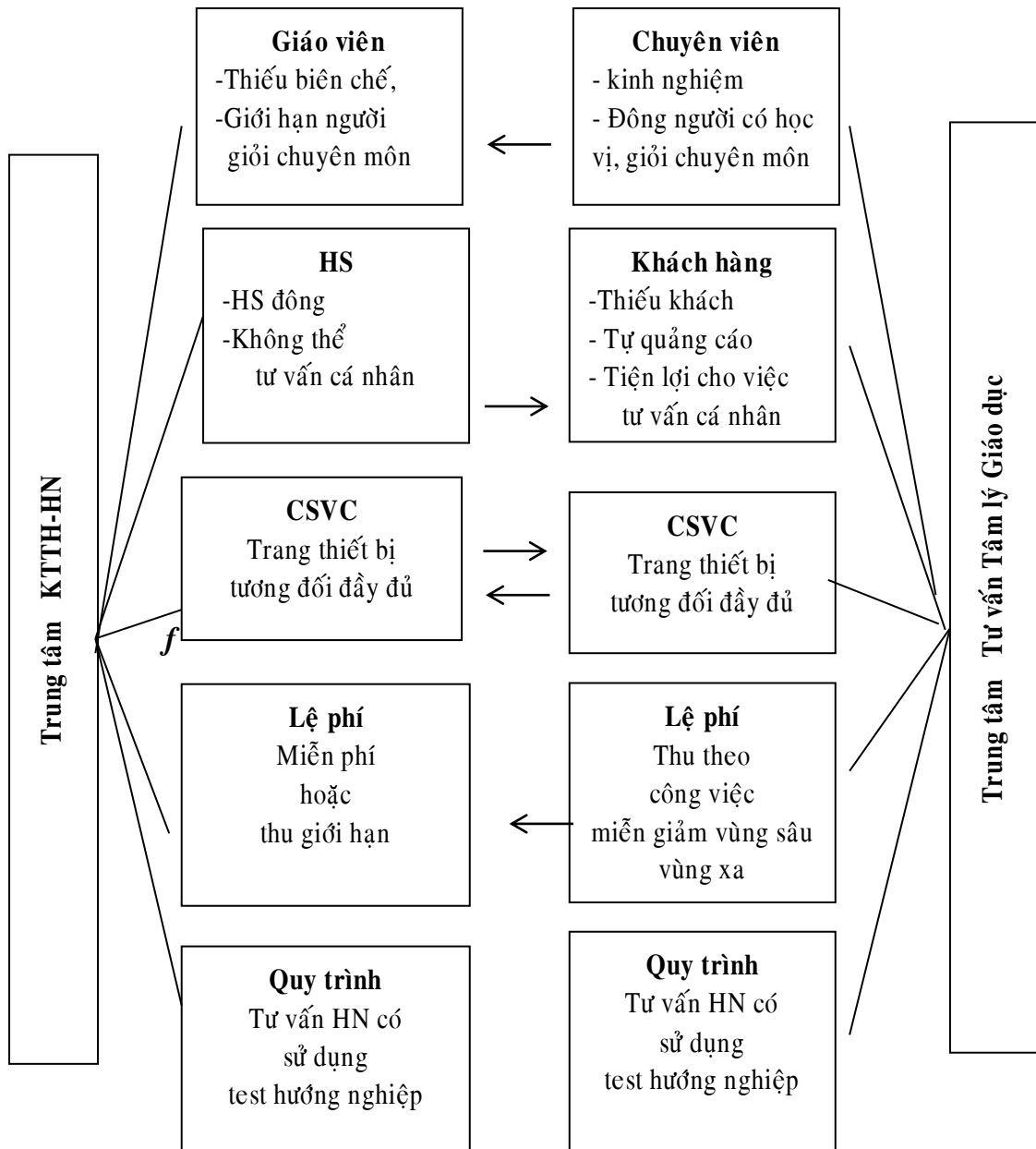
Theo nguyên tắc, ít nhất một tháng một lần sinh hoạt HN. Nhưng thực tế giờ sinh hoạt HN gặp nhiều khó khăn để tiến hành đều đặn như thế. Đặc biệt quy định về *tư vấn hướng nghiệp cá nhân* hầu như không bắt buộc. Do đó,

nhiều trường phổ thông và trung tâm KTTH-HN không có phòng TVHN ; không có nhu cầu tư vấn cá nhân; hay đúng hơn các cơ sở giáo dục nói trên gặp nhiều khó khăn không thể tổ chức tư vấn cá nhân cho đông đảo, đồng đều hàng ngàn, hàng chục ngàn học sinh cùng một lúc và theo dõi chu đáo trong suốt bậc học, cấp học.

Trong khi đó, một bên là sự nghiệp tư vấn hướng nghiệp của quân chúng, hội đoàn hưởng ứng, Đoàn thanh niên cộng sản (chỉ thị 27/CP TW Đảng ngày 28.10.1983), Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (thông tin số 05/TK ngày 11.11.1983)...Ở đây, gặp khó khăn vì các đối tượng phục vụ chưa được biết đến hầu hết TTN được mời gọi bằng các phương tiện tuyên truyền quảng cáo, chỉ những em gia đình khá giả được cha mẹ quan tâm , Các cơ sở này thường dư công suất phục vụ, họ luôn sẵn sàng phục vụ và có tiềm năng đáp ứng nhu cầu rất lớn. Thanh thiếu niên được tự do thoải mái đến làm việc với các nhà tâm lý, tiếp cận với các công cụ trắc nghiệm chẩn đoán tâm lý. Đặc biệt được trung tâm tư vấn TLGD theo dõi cá nhân, giúp đỡ hướng dẫn uốn nắn. Bất cứ ý tưởng hành vi nào của cá nhân từng em , thân chủ của trung tâm, đều có thể được thông báo cho nhà tâm lý qua điện thoại, để các em được chia sẻ , tiếp tục tham vấn .

Nếu có một cơ chế liên kết giữa hai bên trung tâm KTTH-HN và trung tâm tư vấn GD TL, thì cả hai sẽ tạo điều kiện cho nhau, phối hợp với nhau, tổ chức TVHN cho đối tượng HS và TTN trên địa bàn là rất thuận lợi.

Hình 1: Chi tiết phối hợp giữa trung tâm KTTH-HN và Trung tâm tư vấn tâm lý giáo dục



### **5.3. Mở rộng hướng xã hội hóa tổ chức hoạt động TVHN**

Để mở rộng công tác hướng nghiệp trên thành phố, thành phố Hồ Chí Minh đã đi trước một bước trong các hình thức triển khai có sự tham gia của hội đoàn, quần chúng. Dưới dạng các *trung tâm tư vấn tâm lý giáo dục* có bộ phận tư vấn hướng nghiệp cho thanh thiếu niên trong thành phố. Đó là hình thức bước đầu *xã hội hóa tư vấn hướng nghiệp*.

Tuy vậy, để phục vụ đắc lực, kịp thời và đông đảo hơn nữa số lượng thanh thiếu niên của thành phố trong định hướng phân luồng học tập và động viên lao động trẻ chuẩn bị tham gia vào lực lượng trung cấp kỹ thuật rất cần thiết để công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Việc tham gia tư vấn hướng nghiệp cho thanh thiếu niên của các trung tâm tư vấn tâm lý giáo dục nói trên cần được tổ chức có kế hoạch và đầu tư nhiều hơn nữa tính khoa học, tính thống nhất và tăng cường liên kết phối hợp với các cơ quan quản lý khoa học, quản lý giáo dục đào tạo và quản lý lao động trong thành phố .

Cũng trong hướng xã hội hóa và kết hợp với các tổ chức quần chúng và các cơ quan chức năng, đề nghị giải pháp triển khai hoạt động *tư vấn hướng nghiệp rộng rãi vào các đơn vị tư vấn việc làm ( dịch vụ việc làm )* là rất cần thiết và đáng lưu tâm.

Tại thành phố Hồ Chí Minh hiện có hơn 20 đơn vị Nhà nước, trên 200 đơn vị tư nhân, tham gia dịch vụ việc làm, dưới sự quản lý Sở LĐTB&XH. Tháng 3.2000, Sở LĐTB&XH thông qua kế hoạch hình thành Văn Phòng Trung Tâm Tư Vấn Việc Làm và Đào Tạo, trong đó có tư vấn hướng nghiệp, tư vấn pháp luật, tư vấn đào tạo có hướng sắp xếp việc làm và tư vấn các đối

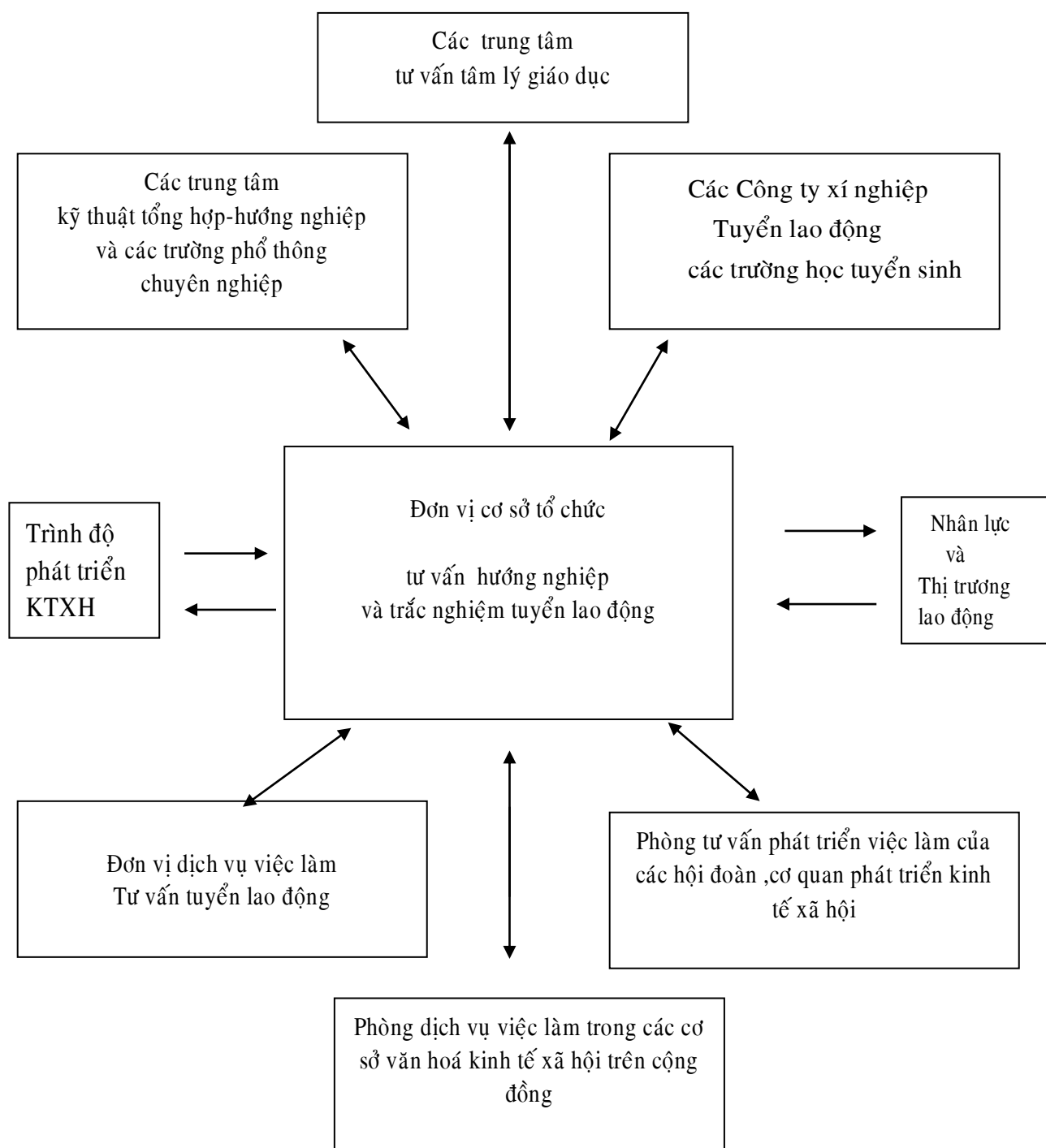
tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (khuyết tật, không nơi nương tựa, mất sức tạm thời...) do Tổ Thống kê Dự báo nguồn Lao động của sở đề xuất.

Trong khi chờ chủ trương chung của thành phố và thống nhất của các ngành, các chuyên viên nghiên cứu, công tác viên của đề tài đã triển khai thử ở một số cơ sở dịch vụ việc làm có quan hệ, nhận làm thí điểm.

Các văn phòng/trung tâm dịch vụ việc làm phát triển quá nhanh trong thành phố cùng có xu hướng cạnh tranh, có yêu cầu tuyên truyền thực hiện dịch vụ tư vấn hướng nghiệp nhưng do chưa có chủ trương chung, xã hội chưa có quan niệm như một dịch vụ, thiếu chuyên viên được đào tạo và uy tín... Từ đó, cho thấy nhu cầu xã hội và xã hội hóa có tiềm lực phát triển thuận lợi hoạt động tư vấn hướng nghiệp trong thành phố nếu có chủ trương, tổ chức, hướng dẫn có trọng tâm .

Trong những năm tới, hướng nghiệp nói chung , tư vấn hướng nghiệp nói riêng sẽ mở rộng trở thành nội dung không thể thiếu của các cơ sở dịch vụ việc làm , các công ty săn đầu người, tìm mua chất xám,các cơ sở văn hoá cộng đồng , cơ quan tuyển sinh tuyển dụng...

Hình 8 : Tư vấn hướng nghiệp và trải nghiệm tuyển lao động trong những năm tới tại thành phố Hồ Chí Minh



Nhìn chung, các giải pháp đều có quan hệ với nhau và đặt nặng việc mở rộng xã hội hóa mời gọi, tập hợp các nhà khoa học tâm lý, nhà quản lý giáo dục tập trung nghiên cứu và chuyển hóa các thành tựu thế giới của khoa chẩn đoán tâm lý hướng nghiệp vào hoàn cảnh Việt Nam.

Tất cả giải pháp được đề ra, về mặt lý luận, dựa vào thực tiễn hiện trạng của thành phố, để tăng cường hiệu quả tổ chức hoạt động TVHN, chỉ nhằm vào mục đích hỗ trợ định hướng tương lai về nghề nghiệp cho TTN, lực lượng lao động trẻ của thành phố, đồng thời giải quyết vấn đề phát triển đào tạo nhân lực bồi dưỡng nhân tài phục vụ CNH, HĐH

Các giải pháp đề xuất đều mang ý nghĩa hỗ trợ nhau là các giải pháp phối hợp nhau đưa hoạt động từ trạng thái hiện tại sang một trạng thái khác mà qui mô và chất lượng hoạt động được nâng cao hơn, dựa vào đặc điểm và những nguồn lực vật chất, tinh thần kể cả những tiềm lực sẽ phát triển được trong tương lai.

Các hoạt động HN muốn phát triển phải tổ chức Hội đồng khoa học chính thức công nhận tính khoa học của các công cụ trắc nghiệm đang sử dụng và cả qui trình TVHN thích hợp tại Việt Nam.

Trong quá trình nghiên cứu thử nghiệm các bộ công cụ trắc nghiệm tư vấn cũng là lúc một chương trình tập huấn được đặt ra: các chuyên viên được tham gia, vừa được đào tạo tập huấn sử dụng nghiệm qua các cuộc thử nghiệm., vừa hình thành kiến thức kinh

Điều cốt yếu vẫn là hiệu quả tổ chức quản lý TVHN trên địa bàn thành phố. Hoạt động HN chỉ phát triển khi cán bộ quản lý các cấp có liên quan là những nhà quản lý có tầm nhìn và quyết tâm hành động. Nhà nước, các cấp chính quyền của thành phố tích cực trong đường lối chỉ đạo và tạo môi trường và hành lang pháp lý cho nhân dân cùng tham gia tổ chức, tích cực đầu tư, nâng cao tính khoa học đòi hỏi không ngừng của xã hội.



